

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN MINH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2021/HS-ST**  
Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Chí Công

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H, sinh năm 1985 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: kỹ thuật cua; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 30-3-2020 bị Công an xã T T, huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP với mức phạt là 1.500.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Văn N, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Ngô Văn N1, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp 10 B, xã T H, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Trần Văn Kh, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp 9 B, xã T H, huyện An Minh, Kiên Giang. (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, tại ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Công an xã T T, huyện An Minh bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép, bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền tại một phần đất trống. Qua xác định các đối tượng tham gia gồm: Huỳnh Văn Đ, Ngô Văn N1, Trần Văn Kh, Nguyễn Văn N và Nguyễn Hoài H; số vật chứng thu giữ gồm: 04 (Bốn) con gà trống và 05 (Năm) bộ bài tây.

Qua làm việc các đối tượng khai nhận, vào khoảng 16 giờ ngày 24/01/2021 có đến phần đất trống thuộc ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để chơi đá gà thắng thua bằng tiền, tại đây diễn ra trận gà giữa con gà điều xanh của Huỳnh Văn Đ do Nguyễn Hoài H băng cược thả gà đá với con gà điều đỏ của một người thanh niên lạ mặt do Nguyễn Văn N (L) băng cược thả gà, trận gà này đá mỗi bên là 1.100.000 đồng, hai bên là 2.200.000 đồng, Ngô Văn N1, Trần Văn Kh thì đá hàng sáu số tiền 500.000 đồng với 02 người lạ mặt bên ngoài, trận gà này bên gà của N thả thắng, Huỳnh Văn Đ chung tiền cho người thanh niên bên gà của N thả, người thanh niên cho N 100.000 đồng, Ngô Văn N1 thắng được 500.000 đồng, Trần Văn Kh thua 500.000 đồng, khi trận gà vừa kết thúc thì bị Công an đến bắt quả tang.

Qua xác định, các đối tượng đánh bạc trái phép ăn thua với số tiền không lớn (Số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng), các đối tượng mới vi phạm lần đầu, không có tiền án, tiền sự, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên Công an xã T T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Văn Đ, Ngô Văn N1, Trần Văn Kh và Nguyễn Văn N về hành vi đánh bạc trái phép được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Riêng đối với Nguyễn Hoài H trước đó đã bị Công an xã T T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐXPVPHC ngày 30/3/2020 về hành vi “Đánh bạc trái phép” với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, H đã chấp hành

nộp phạt xong. Đến ngày 24/01/2021 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại tiếp tục vi phạm.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng*, Vật chứng gồm 04 (Bốn) con gà trống và 05 (Năm) bộ bài tây, Công an xã T T đã lập biên bản tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-AM ngày 11-7-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Hoài H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa,*

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo H phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập; Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của anh N1 và anh N.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn, hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Và lại nhằm phòng, chống dịch Covid-19 nên hạn chế người tham dự phiên tòa. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 30/3/2020 Nguyễn Hoài H đã bị Công an xã T T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, H đã chấp hành nộp phạt xong. Đến khoảng 16 giờ ngày 24/01/2021, Nguyễn Hoài H đi đến phần đất trồng thuộc ấp X N A, xã T T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giúp Huỳnh Văn Đ băng cựa, thả gà để chơi đá gà thắng thua bằng tiền, khi trận gà vừa kết thúc thì Công an xã T T đến bắt quả tang.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo H đã có hành vi giúp sức cho Đ đá gà ăn tiền bằng cách băng cựa, thả gà giúp Đ. Đây là hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà; số tiền các bên dùng để đánh bạc ngày 24/01/2021 là dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo H đã bị Công an xã T T, huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 30-3-2020. Tính đến ngày vi phạm lần này chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục vi phạm cho thấy bị cáo chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần có hình thức xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm

nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm; tính chất phạm tội giản đơn nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. HĐXX thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ. Do bị cáo có nghề nghiệp với thu nhập không ổn định, khó đảm bảo việc thi hành án nên miễn khấu trừ thu nhập.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy bị cáo trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên có phần giảm nhẹ mức phạt để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về vật chứng, đối với số tiền thu lợi bất chính của Ngô Văn N1 số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Văn N số tiền 100.000 đồng nên tịch thu sung ngân sách.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã T T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

1.2- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H số tiền 10.000.000 đồng.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Ngô Văn N1 là 500.000 đồng, Nguyễn Văn N là 100.000 đồng (Buộc anh N1, anh N nộp lại số tiền này để sung công quỹ).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, người liên quan là anh Kh có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 23-9-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. T T, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Lê Chí Công**